

**/TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày: 27-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chung

2. Ông Nguyễn Thế Lực

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh T - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Anh T (tên gọi khác: B), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1985; Sinh trú quán: Thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M, sinh năm 1948 và bà Phùng Thị H, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 22/5/2002, Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính - phạt cảnh cáo đối với T về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

+ Ngày 14/6/2012, bị Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục và lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc. Đến ngày 14/6/2014 T chấp hành xong trở về địa phương;

+ Ngày 18/12/2014, Công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính - phạt tiền 750.000đ đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 02/3/2015, T nộp phạt xong;

+ Ngày 21/01/2015, Công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính - phạt tiền 750.000đ đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/3/2015, T nộp phạt xong;

+ Ngày 29/4/2015, Công an xã Tân Cương, huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính - phạt tiền 1.000.000đ đối với T về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 29/4/2015, T nộp phạt xong;

+ Ngày 14/5/2015, Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính - phạt tiền 1.500.000đ đối với T về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 05/6/2015, T nộp phạt xong;

+ Tại bản án hình sự số 41/2015/HSST ngày 21/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt T 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 05/01/2016, T chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2019 đến ngày 23/12/2019 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 15/12/2019, Vũ Anh T đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0379.781.390 của một người nam giới tên Lê Anh T (tự khai khi bị bắt quả tang) gọi đến số thuê bao 0869.113.368 của T. Qua điện thoại, T hỏi mua của T 2.000.000đ tiền ma túy “Ke” và ma túy “Kẹo”. T đồng ý và hẹn T đến khu vực ngã tư T thuộc thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó, T dùng điện thoại có số thuê bao 0989.402.114 gọi đến số thuê bao 0859.868.688 của một người nam giới tên C (là bạn của T). T hỏi mua của C 1.800.000đ tiền ma túy “Ke” và ma túy “Kẹo”. C đồng ý và hẹn T đến khu vực chợ Giang thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để giao bán ma túy. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, T một mình điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 88L1 - 334.70 đi từ nhà ở của T đến khu vực chợ G - thị trấn T để gặp C. Tại đây, khi gặp C thì T bảo với C: “đưa đồ cho anh, tý anh quay lại anh đưa tiền sau”. C đồng ý và lấy ra 02 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa ma túy đưa cho T. T cầm 02 túi ma túy C đưa rồi điều khiển xe mô tô tiếp tục đi đến khu vực ngã tư T để gặp T. Đến nơi, T thấy T đang đứng một mình ở vệ đường. Thấy vậy, T đi đến vị trí T đang đứng và hỏi: “Anh gọi điện mua đồ à”, T trả lời “Ừ”. Sau đó, C lấy

02 túi ma túy vừa mua được của C ra cầm ở tay phải đưa về phía T. T cũng cầm số 2.000.000đ ở tay phải đưa về phía T nhưng T chưa kịp cầm tiền T đưa và T chưa kịp cầm ma túy T đưa thì đúng lúc này lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường ập đến bắt quả tang T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho T.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trong lòng bàn tay phải Vũ Anh T đang cầm 02 túi nilon màu trắng trong đó: Một túi nilon bên trong có chứa 05 viên nén hình tròn màu nâu (có đặc điểm giống nhau) một mặt có in chìm ký tự “XL” mặt còn lại có in chìm dòng chữ kẻ ngang. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1; Một túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu A2. T khai nhận đây là hai túi ma túy (một túi ma túy kẹo, một túi ma túy Ketamine) của T với mục đích để bán cho T với giá 2.000.000đ nhưng T đang đưa hai túi ma túy này cho T (T chưa kịp nhận ma túy T đưa và T chưa kịp nhận tiền T đưa) thì bị bắt;

- Thu trong túi quần bên trái phía trước Vũ Anh T đang mặc 02 điện thoại di động gồm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0869.113.368 và một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0989.402.114;

- Thu trên tay phải của Lê Anh T đang cầm số tiền 2.000.000đ gồm 04 tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đ. T khai nhận đây là tiền của T dùng vào việc mua ma túy kẹo và Ketamine của T nhưng T đang đưa tiền cho T (T chưa kịp nhận) thì bị bắt giữ;

- Thu trong túi quần bên phải phía trước Lê Anh T đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0379.781.390;

- Tạm giữ của Vũ Anh T một xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu cam đã cũ có BKS: 88L1-334.70.

Căn cứ hành vi bán trái phép chất ma túy của Vũ Anh T, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Anh T. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 01/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ của Vũ Anh T đến Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1, A2.

Ngày 19/12/2019, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2634/KLGD, kết luận:

“1. 05 viên nén tròn màu nâu xám, trên một mặt của mỗi viên đều in chìm ký tự “VL” của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại MDMA; Methamphetamine; Ketamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,006g (hai phẩy hai không không sáu gam, không kể bao bì).

2. Tinh thể dạng đá màu trắng đục của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Ketamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,1307g (một phẩy một ba không bảy gam, không kể bao bì)”.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 1,2278gam; A2 = 0,5855gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKS-VT ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Vũ Anh T về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, ngoài ra không có lời bào chữa nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; xử phạt bị cáo T từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Hồi 21 giờ 20 phút ngày 15/12/2019, tại thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Vũ Anh T có hành bán trái phép 2,2006gam ma túy tổng hợp có các thành phần ma túy loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine và 1,1307 gam ma túy Ketamine cho đối tượng tự khai tên là Lê Anh T. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong lòng bàn tay phải Vũ Anh T đang

cầm một túi nilon bên trong có chứa 2,2006gam ma túy tổng hợp có các thành phần ma túy loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine và một túi nilon bên trong có chứa 1,1307 gam ma túy Ketamine là hai túi ma túy của T định bán cho T với giá 2.000.000đ nhưng T đang đưa hai túi ma túy này cho T (T chưa kịp nhận ma túy T đưa và T chưa kịp nhận tiền T đưa) thì bị bắt; Thu trong túi quần bên trái phía trước Vũ Anh T đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0869.113.368 và một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0989.402.114; Thu trên tay phải của Lê Anh T đang cầm số tiền 2.000.000đ là tiền của T sử dụng vào mục đích mua ma túy của T; Thu trong túi quần bên phải phía trước Lê Anh T đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0379.781.390; Tạm giữ của Vũ Anh T một xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu cam đã cũ có BKS: 88L1-334.70.

Hành vi của T đã đủ yếu tố để cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Ma túy là nguyên nhân gây ra một lớp người nghiện trong xã hội gây tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như trong cộng đồng nói chung, làm quần chúng nhân dân bất bình và cả xã hội lên án. Ngoài ra, việc sử dụng ma túy thường xuyên còn có nguy cơ lây nhiễm căn bệnh thế kỷ như HIV-AIDS. Các đối tượng nghiện ma túy từ việc không có tiền sử dụng ma túy dẫn đến việc trộm cắp tài sản, cướp tài sản, có khi còn giết người lấy tài sản nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Do vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung và làm gương cho người khác có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại

Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu: + Ngày 22/5/2002, bị Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính - phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”; + Ngày 14/6/2012, bị Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục và lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc. Đến ngày 14/6/2014, chấp hành xong trở về địa phương; + Ngày 18/12/2014, bị Công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 02/3/2015, T nộp phạt xong; + Ngày 21/01/2015, bị Công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình phạt tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/3/2015, T nộp phạt xong; + Ngày 29/4/2015, bị Công an xã Tân Cương, huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính - phạt tiền 1.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 29/4/2015, T nộp phạt xong; + Ngày 14/5/2015, bị Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính - phạt tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 05/6/2015, T nộp phạt xong; + Ngày 21/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 05/01/2016, T chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án. Bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T làm nghề tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy T khai mua của một người đàn ông tên C cao khoảng 1,60m, dáng người gầy, mặt trái xoan, tóc cắt bình thường màu đen, trú tại xã A – huyện V - Vĩnh Phúc có số điện thoại 0859.868.688. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành rà soát, xác minh trên địa bàn xã A nhưng không xác định được người nào có tên là C có các đặc điểm nêu trên và có biểu hiện liên quan đến ma túy. Ngày 25/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm số 01, đồng thời có Công văn phối hợp điều tra gửi Tổng công ty hạ tầng mạng VNPT - Net hợp tác cung cấp danh sách cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, cuộc gọi nhỡ, tin nhắn đi, tin nhắn đến từ trong ngày 15/12/2019 đồng thời cung cấp họ tên và địa chỉ của chủ số thuê bao 0859.868.688. Ngày 14/02/2020 Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT-

Net) có công văn phúc đáp gửi kèm theo văn bản thể hiện thông tin chủ thuê bao 0859.868.688 là Dương Văn T, sinh năm 1976, trú tại thôn Đ, thị trấn Y – huyện Y – Vĩnh Phúc. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành lấy lời khai của Dương Văn T xác định: T là bị can trong vụ án đánh bạc bị bắt quả tang ngày 20/11/2019 và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2019. Năm 2017, T có mua và đăng ký đứng tên chính chủ số thuê bao 0859.868.688 nhưng sau đó T đã bán chiếc sim có số thuê bao này cho một người khách T không nhớ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không có căn cứ để xác định người đàn ông tên C đã bán ma túy cho T là ai nên tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Lê Anh T là người mua ma túy của Vũ Anh T ngày 15/12/2019, khi bị bắt quả tang T khai sinh năm 1995, trú tại thôn C, xã B – huyện V - Vĩnh Phúc có bố đẻ là Lê Quốc C, sinh năm 1964, mẹ đẻ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1964. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc tại Công an huyện Vĩnh Tường, sau khi trình bày lời khai và viết bản tự khai xong, T đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn khỏi nơi làm việc tại Công an huyện Vĩnh Tường. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã B xác định trên địa bàn xã Bo không có ai tên là Lê Anh T có lý lịch như đã nêu trên. Ngày 25/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm số 02, đồng thời có Công văn phối hợp điều tra gửi Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội hợp tác cung cấp danh sách cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, cuộc gọi nhỡ, tin nhắn đi, tin nhắn đến từ trong ngày 15/12/2019 đồng thời cung cấp họ tên và địa chỉ của chủ số thuê bao 0379.781.390. Ngày 13/01/2020 Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội có công văn phúc đáp gửi kèm theo văn bản thể hiện thông tin chủ thuê bao 0379.781.390 là ông Lê Thanh B, sinh năm 1955, trú tại: xã Y - huyện V - Vĩnh Phúc. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành lấy lời khai của ông Lê Thanh B, xác định: chiếc sim có số thuê bao trên ông B đã làm mất và không sử dụng từ tháng 7/2019, ông B không biết sau khi bị mất chiếc sim có số thuê bao trên thì ai là người đã nhặt được và sử dụng từ đó cho đến nay. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác định đối tượng Lê Anh T là ai nên tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu cam Biển kiểm soát 88L1 - 334.7 tạm giữ của Vũ Anh T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của ông Vũ Văn M (là bố đẻ của T). Ông M không biết việc T mượn chiếc xe mô tô này của ông M để sử dụng làm phương tiện đi mua bán trái phép chất

ma túy. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông M. Nhận lại tài sản ông M không có ý kiến, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0869.113.368 thu giữ của Vũ Anh T và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0379.781.390 thu giữ của đối tượng tự khai tên Lê Anh T. Quá trình điều tra xác định hai chiếc điện thoại này là của T và T sử dụng vào mục đích liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy với nhau. Do vậy, cần tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0989.402.114 thu giữ của Vũ Anh T. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là của T sử dụng để liên lạc mua ma túy của C đem đến bán cho Lê Anh T. Do vậy, cần tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thu giữ của Lê Anh T. Quá trình điều tra xác định đây là tiền T sử dụng vào mục đích mua trái phép chất ma túy của Vũ Anh T nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với mẫu vật A1 = 1,2278gam; A2 = 0,5855gam và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7]. Về án phí: Bị cáo Vũ Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Anh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Anh T 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/12/2019)

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000đồng (Hai triệu đồng) thu giữ của Lê Anh T.

Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0869.113.368, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng đã cũ bên trong lắp sim thuê

bao 0989.402.114 của Vũ Anh T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0379.781.390 của đối tượng tự khai tên Lê Anh T.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 1,2278gam; A2 = 0,5855gam mẫu và toàn bộ bao gói

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Vũ Anh T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS + VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Trường Sơn

